

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG 6

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở ĐÔ THỊ QUẬN 3

(Ban hành kèm Quyết định số 102/2009/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
1	BÀ HUYỆN THANH QUAN	TRỌN ĐƯỜNG		24,200
2	BÀN CỜ	TRỌN ĐƯỜNG		16,500
3	BỜ KÊNH NHIÊU LỘC	TRỌN ĐƯỜNG (HAI BÊN BỜ KÊNH)		13,200
4	CÁC ĐƯỜNG TRONG CƯ XÁ ĐÔ THÀNH			13,200
5	CÁCH MẠNG THÁNG 8	RANH QUẬN TÂN BÌNH	VÕ THỊ SÁU	22,000
		VÕ THỊ SÁU	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	30,800
6	CAO THẮNG	TRỌN ĐƯỜNG		28,600
7	CÔNG TRƯỜNG QUỐC TẾ	TRỌN ĐƯỜNG		39,600
8	ĐIỆN BIÊN PHỦ	NGÃ BAY	CÁCH MẠNG THÁNG 8	24,200
		CÁCH MẠNG THÁNG 8	HAI BÀ TRƯNG	28,600
9	ĐOÀN CÔNG BỮU	TRỌN ĐƯỜNG		16,700
10	HAI BÀ TRƯNG	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	VÕ THỊ SÁU	46,200
		VÕ THỊ SÁU	LÝ CHÍNH THẮNG	44,000
		LÝ CHÍNH THẮNG	CẦU KIỆU	31,900
11	HỒ XUÂN HƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
12	HUỲNH TỊNH CỬA	TRỌN ĐƯỜNG		15,000
13	KỶ ĐỒNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
14	LÊ NGÔ CÁT	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
15	LÊ QUÝ ĐÓN	TRỌN ĐƯỜNG		27,500
16	LÊ VĂN SỸ	CẦU LÊ VĂN SỸ	TRẦN QUANG DIỆU	22,000
		TRẦN QUANG DIỆU	RANH QUẬN PHÚ NHUẬN	19,800
17	LÝ CHÍNH THẮNG	RANH QUẬN 10	NAM KỶ KHỞI NGHĨA	18,700

		NAM KỶ KHỞI NGHĨA	RANH QUẬN 1	20,700
18	LÝ THÁI TÔ	TRỌN ĐƯỜNG		26,400
19	NAM KỶ KHỞI NGHĨA	TRỌN ĐƯỜNG		36,300
20	NGÔ THỜI NHIỆM	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
21	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		30,800
22	NGUYỄN GIA THIỀU	TRỌN ĐƯỜNG		19,800
23	NGUYỄN HIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
24	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	TRỌN ĐƯỜNG		13,200
25	NGUYỄN SƠN HÀ	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
26	NGUYỄN THỊ DIỆU	TRỌN ĐƯỜNG		24,200
27	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	HAI BÀ TRƯNG	CAO THẮNG	38,500
		CAO THẮNG	NGÃ 6 NGUYỄN VĂN CÙ	33,000
28	NGUYỄN THIỆN THUẬT	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	22,000
		NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	ĐIỆN BIÊN PHỦ	19,800
29	NGUYỄN THÔNG	HỒ XUÂN HƯƠNG	KỶ ĐỒNG	22,000
		KỶ ĐỒNG	TRẦN VĂN ĐANG	17,600
30	NGUYỄN THUẬN HIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		11,000
31	NGUYỄN VĂN MAI	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
32	PASTEUR	TRẦN QUỐC TOÀN	VÕ THỊ SÁU	27,500
		VÕ THỊ SÁU	RANH QUẬN 1	35,200
33	PHẠM ĐÌNH TOÁI	TRỌN ĐƯỜNG		19,800
34	PHẠM NGỌC THẠCH	TRỌN ĐƯỜNG		36,700
35	RẠCH BỪNG BÌNH	TRỌN ĐƯỜNG		15,400
36	SU THIỆN CHIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		18,700
37	TRẦN CAO VÂN	TRỌN ĐƯỜNG		33,000
38	TRẦN QUANG DIỆU	TRẦN VĂN ĐANG	LÊ VĂN SỸ	16,500
		LÊ VĂN SỸ	RANH QUẬN PHÚ NHUẬN	17,600
39	TRẦN QUỐC THẢO	VÕ VĂN TÂN	LÝ CHÍNH THẮNG	27,500
		LÝ CHÍNH THẮNG	CẦU LÊ VĂN SỸ	24,200
40	TRẦN QUỐC TOÀN	TRẦN QUỐC THẢO	NAM KỶ KHỞI NGHĨA	17,800
		NAM KỶ KHỞI NGHĨA	RANH QUẬN 1	20,500
41	TRẦN VĂN ĐANG	TRỌN ĐƯỜNG		15,400
42	TRƯƠNG ĐỊNH	TRỌN ĐƯỜNG		28,600
43	TRƯƠNG QUYỀN	TRỌN ĐƯỜNG		20,500
44	TÚ XƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
45	VÕ THỊ SÁU	TRỌN ĐƯỜNG		26,400
46	VÕ VĂN TÂN	HỒ CON RỪA	NAM KỶ KHỞI NGHĨA	31,900
		NAM KỶ KHỞI NGHĨA	CAO THẮNG	27,500
47	VƯỜN CHUỐI	TRỌN ĐƯỜNG		17,600

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

